

Số: 1337/TB-KBNN

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng công chức Kho bạc Nhà nước năm 2024

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-BTC ngày 19/02/2024 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng công chức Kho bạc Nhà nước (KBNN) năm 2024, KBNN thông báo tuyển dụng công chức cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Điều kiện chung:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức KBNN:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của ngạch dự tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể về văn bằng, chứng chỉ

- Vị trí Chuyên viên nghiệp vụ: có bằng tốt nghiệp đại học (cử nhân) hoặc sau đại học trong đó tên ngành/chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc trên bằng điểm có một trong các cụm từ sau: Luật Kinh tế, Luật Tài chính, Luật Hành chính, Luật Thương mại, Kinh tế, Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm

toán, Tín dụng, Đầu tư, Ngân sách, Thuế, Hải quan, Quản trị nhân lực, Quản trị văn phòng, Quản trị kinh doanh.

- *Vị trí Kế toán viên*: có bằng tốt nghiệp đại học (cử nhân) hoặc sau đại học thuộc chuyên ngành: Kế toán; Kiểm toán; Tài chính. Trong đó, các trường hợp được xem xét để tham gia thi tuyển vị trí Kế toán viên bao gồm: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với tên chuyên ngành ghi trên văn bằng, phụ lục văn bằng, bảng điểm có cụm từ kế toán, kiểm toán, tài chính thì được xem xét để tham gia thi tuyển vị trí Kế toán viên (ví dụ: Kế toán doanh nghiệp, Kế toán - Kiểm toán; Kế toán, kiểm toán và phân tích; Tài chính công; Quản trị tài chính; Quản lý tài chính công; Phân tích tài chính; Phân tích chính sách tài chính; Đầu tư tài chính; Tin học Tài chính - Kế toán;...). Trong đó không bao gồm các chuyên ngành về Ngôn ngữ (ví dụ: Ngôn ngữ Anh Tài chính - Ngân hàng; ...)

- *Vị trí Chuyên viên tin học*

Có bằng tốt nghiệp đại học (cử nhân, kỹ sư) hoặc sau đại học trong đó tên ngành/chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc trên bảng điểm có một trong các cụm từ sau: Tin học; Điện tử tin học; Khoa học máy tính; Truyền thông và mạng máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Công nghệ truyền thông; Hệ thống thông tin quản lý; Kỹ thuật máy tính; Tin học ứng dụng; Toán ứng dụng; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Quản lý công nghệ thông tin; Quản lý hệ thống thông tin; Toán tin; Sư phạm tin học; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật viễn thông; Kỹ thuật mật mã.

- *Vị trí Văn thư viên*

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức:

Ưu tiên trong tuyển dụng công chức được thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, bao gồm:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Đăng ký dự tuyển, hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng:

4.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí dự tuyển bao gồm:

Những người có đủ các điều kiện nêu trên nếu tham gia dự tuyển phải nộp 02 bộ Phiếu đăng ký dự tuyển công chức về KBNN nơi đăng ký dự tuyển, mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí tại 01 đơn vị, cụ thể mỗi bộ Phiếu đăng ký dự tuyển gồm các thành phần tài liệu sau:

(1) Phiếu đăng ký thi tuyển theo mẫu đính kèm. Người dự tuyển khai đúng theo hướng dẫn ghi trong phiếu, có thể viết tay hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang của Phiếu đăng ký.

(2) Bản phô tô bằng tốt nghiệp và bảng điểm học tập:

Lưu ý:

- Đối với các trường hợp có giấy chứng nhận tốt nghiệp: thí sinh nộp bản chứng thực giấy chứng nhận tốt nghiệp tại thời điểm nộp hồ sơ và phải bổ sung bằng tốt nghiệp trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung bằng tốt nghiệp đã đăng ký dự tuyển thì không được tham dự kỳ thi tuyển.

- Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, thí sinh nộp bản phô tô văn bằng, bảng điểm học tập kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có chứng

thực và bản phô tô giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

- Đối với thí sinh dự tuyển đã có bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp nhưng chưa có giấy công nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, khi nộp hồ sơ tuyển dụng có thể nộp bản phô tô văn bằng, bảng điểm học tập kèm theo bản dịch sang tiếng Việt có chứng thực và phải nộp bổ sung giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục cấp trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục cấp sẽ không được tham dự kỳ thi.

(3) Trường hợp người dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ, yêu cầu nộp bản chụp (bản phô tô) một trong các giấy tờ sau:

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển đã tốt nghiệp đại học, sau đại học chuyên ngành ngoại ngữ.

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

- Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số: nộp bản chụp Giấy khai sinh của thí sinh ghi rõ dân tộc thiểu số hoặc bản chụp (bản photo) chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số.

(4) Trường hợp người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức nộp giấy chứng nhận ưu tiên, cụ thể:

- Đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B nộp bản sao “Anh hùng Lực lượng vũ trang”; “Anh hùng Lao động”; Thẻ thương binh; “Quyết định được hưởng chính sách như thương binh”;

- Đối với con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động nộp các giấy tờ sau:

+ Bản sao: “Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ”; Thẻ thương binh; Thẻ bệnh binh; “Quyết định được hưởng chính sách như thương binh”; “Quyết định trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học”; “Anh hùng Lực lượng vũ trang”; “Anh hùng Lao động”;

+ Giấy xác nhận được hưởng chế độ ưu đãi do Phòng Lao động thương binh và xã hội cấp huyện/UBND cấp xã có thẩm quyền xác nhận.

- Đối với Sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: nộp bản sao Quyết định xuất ngũ hoặc bản sao các giấy tờ xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân...

- Đối với người dân tộc thiểu số: Nộp bản sao Giấy khai sinh ghi rõ dân tộc thiểu số.

(5) 03 phong bì (không dán tem) ghi rõ họ tên, số điện thoại, địa chỉ người nhận (thí sinh hoặc thân nhân).

Lưu ý:

- Người dự tuyển phải cam kết những thông tin đã khai trên Phiếu đăng ký dự tuyển là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ đăng ký dự tuyển. Trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Thông tin về miễn đánh giá năng lực ngoại ngữ, đối tượng ưu tiên người dự tuyển phải kê khai trực tiếp trên Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp đề nghị kê khai bổ sung sau khi hết hạn nộp hồ sơ sẽ không được miễn đánh giá năng lực ngoại ngữ, tin học, tính cộng điểm ưu tiên.

- Hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên (nếu có) theo quy định tại Điểm (4) nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Người dự tuyển phải kê khai đối tượng ưu tiên trong Phiếu đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên (nếu có) nêu trên cùng với Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu không kê khai và không nộp hồ sơ xác nhận ưu tiên trong thời hạn quy định sẽ không được xem xét ưu tiên trong tuyển dụng.

- Mỗi bộ Phiếu đăng ký dự tuyển được sắp xếp theo thứ tự như trên và các thành phần tài liệu kèm theo Phiếu đăng ký được dập ghim lại với nhau, người dự tuyển không phải cho vào bì đựng hồ sơ.

- Người dự tuyển lấy mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển và hướng dẫn khai phiếu đăng ký dự tuyển trên website Bộ Tài chính tại địa chỉ <https://www.mof.gov.vn> hoặc website KBNN tại địa chỉ <https://www.vst.mof.gov.vn>.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Cơ quan KBNN hoặc KBNN tỉnh nào thì nộp bộ Phiếu đăng ký dự tuyển tại KBNN nơi đăng ký dự tuyển.

4.2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

4.2.1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ, giấy xác nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp (thời điểm cơ quan có thẩm quyền cấp phiếu lý lịch tư pháp được thực hiện sau thời điểm có thông báo thí sinh trúng tuyển).

c) Trường hợp người được tuyển dụng được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm và đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc mang theo bản sao sổ Bảo hiểm xã hội để làm căn cứ xem xét xếp ngạch, bậc lương phù hợp.

Người trúng tuyển mang theo bản gốc các hồ sơ nêu trên để KBNN kiểm tra, đối chiếu.

4.2.2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng

thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI TUYỂN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Nội dung, hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng thi như sau:

(1) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi và thời gian thi: gồm 2 phần

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN trực thuộc Bộ Tài chính, KBNN ở tỉnh, thành phố trực thuộc TW, KBNN huyện, quận, thị xã, thành phố và KBNN khu vực trực thuộc KBNN ở tỉnh, thành phố trực thuộc TW. Thời gian thi 60 phút, bao gồm quy định tại các văn bản sau:

- Hệ thống chính trị và tổ chức bộ máy nhà nước

(1) Hiến pháp năm 2013;

(2) Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13;

(3) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13;

(4) Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

(5) Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

- Công chức, công vụ và quản lý hành chính nhà nước

(1) Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

(2) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12;

(3) Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

(4) Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống KBNN, gồm:

(1) Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN trực thuộc Bộ Tài chính;

(2) Quyết định số 1618/QĐ-BTC ngày 22/8/2019 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của KBNN ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

(3) Quyết định số 4526/QĐ-KBNN ngày 04/9/2019 của Kho bạc Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước huyện, quận, thị xã, thành phố và Kho bạc Nhà nước khu vực trực thuộc Kho bạc Nhà nước ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Phần II: Ngoại ngữ thi môn Tiếng Anh gồm 30 câu hỏi. Thời gian thi là 30 phút. Trong đó:

+ Đối với thí sinh đăng ký dự thi vị trí Chuyên viên nghiệp vụ (KBNN Hà Nội, KBNN Thành phố Hồ Chí Minh), Chuyên viên Tin học (Cơ quan KBNN): trình độ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;

+ Đối với thí sinh đăng ký dự thi vị trí Chuyên viên nghiệp vụ, Chuyên viên tin học (KBNN tỉnh, thành phố còn lại) và Kế toán viên: trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam;

+ Vị trí Văn thư viên không phải thi ngoại ngữ.

Miễn thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số gồm: KBNN Bắc Kạn, KBNN Hà Giang, KBNN Lạng Sơn, KBNN Tuyên Quang.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

(2) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, cụ thể:

(i). Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí Chuyên viên nghiệp vụ:

(1) Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

(2) Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

(3) Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

(ii). Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí Kế toán viên:

(1) Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

(2) Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán.

(3) Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

(iii). Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí Chuyên viên tin học tại Cơ quan

KBNN:

- Vị trí Chuyên viên tin học phần mềm và cơ sở dữ liệu:

(1) Kiến thức tổng quan về kiến trúc máy tính;

(2) Kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình C;

(3) Kiến thức cơ bản về câu lệnh truy vấn dữ liệu.

- Vị trí Chuyên viên tin học quản trị hạ tầng:

(1) Kiến thức tổng quan về kiến trúc máy tính;

(2) Kiến thức cơ bản về mạng máy tính: mô hình OSI, thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, thiết bị kết nối không dây;

(3) Kiến thức cơ bản về hệ điều hành Window Server.

(iv). Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí Chuyên viên tin học tại KBNN tỉnh, thành phố:

- (1) Kiến thức tổng quan về kiến trúc máy tính;
- (2) Kiến thức cơ bản về mạng: mô hình OSI, phân loại mạng (mạng Bus, Star, Ring);

(3) Kiến thức cơ bản về hệ điều hành Window Server.

(v). Thí sinh đăng ký dự tuyển vào vị trí Văn thư viên:

- (1) Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 ngày 11/11/2011;
- (2) Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;
- (3) Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

2. Xác định người trúng tuyển:

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức KBNN phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;
- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.
- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

III. CHỈ TIÊU THI TUYỂN DỤNG: tổng số **601** chỉ tiêu, trong đó:

- Vị trí Chuyên viên nghiệp vụ (mã ngạch 01.003): **211** chỉ tiêu tại KBNN tỉnh;
- Vị trí Kế toán viên (mã ngạch 06.031): **351** chỉ tiêu tại KBNN tỉnh;
- Vị trí Chuyên viên tin học (mã ngạch 01.003): **36** chỉ tiêu gồm **24** chỉ tiêu tại KBNN tỉnh và **12** chỉ tiêu tại Cơ quan KBNN (gồm 2 vị trí: **02** chỉ tiêu Chuyên viên tin học phần mềm và cơ sở dữ liệu và **10** chỉ tiêu Chuyên viên tin học quản trị hạ tầng);
- Vị trí Văn thư viên (mã ngạch 02.007): **03** chỉ tiêu gồm **02** chỉ tiêu tại KBNN tỉnh và **01** chỉ tiêu tại Cơ quan KBNN;

(Bảng chỉ tiêu tuyển dụng theo Phụ lục đính kèm)

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI TUYỂN

KBNN thông báo dự kiến thời gian và địa điểm tổ chức thi tuyển như sau:

1. Thời gian dự kiến tổ chức thi tuyển: Quý II/2024.

2. Địa điểm dự kiến tổ chức thi tuyển:

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào KBNN từ Thừa Thiên Huế trở ra: tại thành phố Hà Nội.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển vào KBNN từ Đà Nẵng trở vào: tại thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm cụ thể do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức KBNN năm 2024 quyết định.

Lưu ý:

- Hội đồng tuyển dụng công chức KBNN năm 2024 sẽ thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển công chức, danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển, kết quả thi tuyển và các thông tin điều chỉnh (nếu có) trên Website của Bộ Tài chính (địa chỉ <https://mof.gov.vn>), Website của Kho bạc Nhà nước (địa chỉ <https://vst.mof.gov.vn>).

- Thí sinh đã được KBNN tiếp nhận hồ sơ phải chủ động theo dõi danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, thông tin về thời gian, địa điểm thi tuyển chính thức và kết quả thi tuyển tại Website của Bộ Tài chính (địa chỉ <https://mof.gov.vn>) và Website của Kho bạc Nhà nước (địa chỉ <https://vst.mof.gov.vn>).

V. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

1. Thời hạn, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức:

1.1. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là **30 ngày trong giờ hành chính, kể từ ngày 14/3/2024 đến ngày 12/4/2024**. Các trường hợp nộp sau thời gian nói trên đều không hợp lệ.

1.2. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức:

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào cơ quan KBNN: thí sinh nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại cơ quan KBNN.

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào KBNN tỉnh, thành phố: thí sinh nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại KBNN nơi đăng ký dự tuyển.

2. Lệ phí đăng ký dự tuyển:

- Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển là 300.000đ/người.

- Trường hợp không đủ điều kiện dự tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển, KBNN không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

3. Lưu ý:

- Mỗi thí sinh chỉ được nộp Phiếu đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí dự tuyển tại 01 KBNN nơi có chỉ tiêu tuyển dụng.

- KBNN không hoàn trả lại bộ Phiếu đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển mà thí sinh đã nộp.

- KBNN không tổ chức các lớp ôn thi; không tổ chức biên soạn và bán tài liệu ôn thi.

Mọi chi tiết cụ thể, thí sinh liên hệ:

+ Số điện thoại: 024.6276.4300 máy lẻ 88.063 hoặc 88.070 hoặc 88.567.

+ Liên hệ qua Văn phòng KBNN tỉnh của KBNN các tỉnh, thành phố có chỉ tiêu tuyển dụng./

Nơi nhận:

- Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính;
- Website KBNN, Cổng thông tin điện tử KBNN;
- KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, TCCB (5b).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Vinh



Phụ lục

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC KHO BẠC NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số **1337**/TB-KBNN ngày **14** tháng 3 năm 2024 của Kho bạc Nhà nước về việc tuyển dụng công chức KBNN năm 2024)

STT	Đơn vị	Tổng Chỉ tiêu	Chuyên viên nghiệp vụ	Kế toán viên	Chuyên viên tin học			Văn thư viên
					CVTH phần mềm và cơ sở dữ liệu	CVTH quản trị hạ tầng	CVTH tại KBNN tỉnh	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Khu vực Miền Bắc bao gồm 24 tỉnh (Bắc Kạn, Bắc Ninh, Điện Biên, Hà Giang, Hà Nam, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hải Phòng, Hòa Bình, Lai Châu, Lạng Sơn, Lào Cai, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Phú Thọ, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sơn La, Thừa Thiên Huế, Thái Bình, Thanh Hóa, Tuyên Quang, Yên Bái) và cơ quan KBNN							
1	Bắc Kạn	1	0	0			1	0
2	Bắc Ninh	2	0	2			0	0
3	Điện Biên	7	0	6			1	0
4	Hà Giang	8	0	7			1	0
5	Hà Nam	1	0	1			0	0
6	Hà Nội	22	7	13			2	0
7	Hà Tĩnh	6	3	3			0	0
8	Hải Phòng	6	6	0			0	0
9	Hoà Bình	6	3	3			0	0
10	Lai Châu	18	0	16			2	0
11	Lạng Sơn	2	0	2			0	0
12	Lào Cai	16	9	7			0	0
13	Nam Định	4	0	4			0	0
14	Nghệ An	2	2	0			0	0
15	Ninh Bình	4	2	2			0	0
16	Phú Thọ	3	0	3			0	0
17	Quảng Ninh	5	2	2			1	0
18	Quảng Trị	2	0	1			1	0
19	Sơn La	1	0	1			0	0
20	T.T. Huế	9	2	7			0	0
21	Thái Bình	3	2	1			0	0
22	Thanh Hoá	1	0	1			0	0
23	Tuyên Quang	1	0	1			0	0
24	Yên Bái	14	2	11			1	0

STT	Đơn vị	Tổng Chỉ tiêu	Chuyên viên nghiệp vụ	Kế toán viên	Chuyên viên tin học			Văn thư viên
					CVTH phần mềm và cơ sở dữ liệu	CVTH quản trị hạ tầng	CVTH tại KBNN tính	
25	Cơ quan KBNN	13	0	0	2	10	0	1
	Tổng	157	40	94	2	10	10	1
II	Khu vực Miền Nam bao gồm 30 tỉnh (An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Định, Bình Dương, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Cần Thơ, Đà Nẵng, Đắk Nông, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hậu Giang, Khánh Hòa, Kiên Giang, Kon Tum, Lâm Đồng, Long An, Ninh Thuận, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Sóc Trăng, Tây Ninh, Tiền Giang, Thành phố Hồ Chí Minh, Trà Vinh, Vĩnh Long)							
1	An Giang	25	9	15			1	0
2	Bà Rịa VT	9	3	6			0	0
3	Bạc Liêu	13	5	8			0	0
4	Bến Tre	8	4	4			0	0
5	Bình Định	1	0	1			0	0
6	Bình Dương	18	5	11			2	0
7	Bình Phước	17	7	9			1	0
8	Bình Thuận	9	4	5			0	0
9	Cà Mau	22	12	9			1	0
10	Cần Thơ	14	6	8			0	0
11	Đà Nẵng	3	0	3			0	0
12	Đắk Nông	7	4	2			1	0
13	Đồng Nai	17	4	11			2	0
14	Đồng Tháp	12	5	7			0	0
15	Hậu Giang	20	4	15			1	0
16	Khánh Hoà	4	3	1			0	0
17	Kiên Giang	21	9	12			0	0
18	Kon Tum	7	0	6			1	0
19	Lâm Đồng	21	13	6			1	1
20	Long An	25	7	18			0	0
21	Ninh Thuận	8	4	4			0	0
22	Phú Yên	8	4	4			0	0
23	Quảng Nam	3	2	1			0	0
24	Quảng Ngãi	10	0	10			0	0
25	Sóc Trăng	29	14	13			2	0
26	Tây Ninh	18	5	13			0	0
27	Tiền Giang	21	16	3			1	1

STT	Đơn vị	Tổng Chỉ tiêu	Chuyên viên nghiệp vụ	Kế toán viên	Chuyên viên tin học			Văn thư viên
					CVTH phần mềm và cơ sở dữ liệu	CVTH quản trị hạ tầng	CVTH tại KBNN tỉnh	
28	TP HCM	46	16	30			0	0
29	Trà Vinh	11	4	7			0	0
30	Vĩnh Long	17	2	15			0	0
	Tổng	444	171	257	0	0	14	2
	TỔNG	601	211	351	2	10	24	3